|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP**  **DỰ THẢO 08/5/2025** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Danh mục văn bản quy phạm pháp luật**

**do Thủ tướng Chính phủ ban hành được đề xuất bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần trong năm 2025**

*(Kèm theo Công văn số: /BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày /5/2025 của Bộ Tư pháp)*

**Tổng số: 47 văn bản (45 Quyết định, 02 Chỉ thị)**

1. Bộ Y tế đề xuất: 02 văn bản
2. Bộ Ngoại giao đề xuất: 03 văn bản
3. Bộ Quốc phòng đề xuất: 02 văn bản
4. Bộ Công Thương đề xuất: 11 văn bản
5. Bộ Khoa học Công nghệ đề xuất: 03 văn bản
6. Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất: 15 văn bản (Có 01 văn bản là Quyết định số 14/2008/QĐ-TTg do Bộ KHCN chủ trì tham mưu xây dựng)
7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề xuất: 03 văn bản
8. Bộ Dân tộc và Tôn giáo đề xuất: 04 văn bản
9. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất: 03 văn bản
10. Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất: 01 văn bản

| **STT** | **Tên văn bản** | **Lý do bãi bỏ** | **Cơ quan**  **đề xuất** | **Cơ quan có liên quan** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Quyết định số 769/1997/QĐ-TTg ngày 18/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng sông Cửu Long | - Căn cứ pháp lý: Luật Tổ chức chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992, Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 30 tháng 4 năm 1995, Pháp lệnh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Pháp lệnh Ngân hàng, Hợp tác xã tín dụng và Công ty Tài chính ngày 24 tháng 5 năm 1990 đều đã hết hiệu lực.  - Nội dung: Ngày 25/4/2015 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Quyết định số 589/QĐ NHNN chấp thuận sáp nhập Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà đồng bằng sông Cửu Long vào Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.  Quyết định có hiệu lực từ ngày 5/5/2015. Do vậy, Quyết định số 769/1997/QĐ-TTg không còn đối tượng điều chỉnh, không còn áp dụng trên thực tế.  Việc bãi bỏ văn bản không tạo ra khoảng trống pháp lý. | Ngân hàng nhà nước |  | - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề xuất tại Công văn số 1852NHNN-PC ngày 14/3/2025.  - Ngân hàng Nhà nước cung cấp giúp bản PDF Quyết định số 769/1997/QĐ-TTg. |
|  | Quyết định số 104/2000/QĐ-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2020. | 1. Về căn cứ ban hành: Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992. Tuy nhiên văn bản này đã được thay thế bởi Luật tổ chức Chính phủ số 32/2001/QH10; Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.  2. Về nội dung: Những nội dung trong Quyết định số 104/2000/QĐ-TTg đã được quy định trong Quyết định 1978/QĐ-TTg ngày 24/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.  Việc bãi bỏ văn bản không tạo ra khoảng trống pháp lý. | Bộ NN&PTNT | - Bộ Y tế  - Bộ Khoa học và Công nghệ  - Bộ Tài chính | - Bộ NN&PTNT đề xuất tại Công văn số 1561/BNN-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 138/2000/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về hợp nhất trên địa bàn tỉnh dự án định canh định cư, dự án hỗ trợ dân tộc đặc biệt khó khăn Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã miền núi, vùng cao vào Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn miền núi và vùng sâu, vùng xa. | - Ủy ban dân tộc: Đã hết giai đoạn triển khai thực hiện.  - Bộ NN&PTNT có ý kiến tại Công văn 1561 ngày 28/02/2025: Trên thực tế Quyết định số 138/2000/QĐ-TTg không còn được áp dụng kể từ ngày 25/8/2009. Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1342/2009/QĐ-TTg phê duyệt kế hoạch định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số du canh, du cư đến năm 2025; tiếp đó ngày 04/6/2013, ban hành Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2015. Hiện nay, chính sách hỗ trợ định canh, định cư được lồng ghép trong chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền Núi giai đoạn 2021 -2030 (Quyết định số 1719/QĐ-TTg). | Bộ Dân tộc và Tôn giáo | - Bộ Tài chính.  - Bộ NNPTNT | - Bộ Dân tộc và Tôn giáo đề xuất tại Công văn số 09/BDTTG-PC ngày 06/3/2025.  - Đã được công bố ngưng hiệu lực tại Quyết định 187/QĐ-UBDT ngày 01/04/2024 của Ủy ban dân tộc. |
|  | Quyết định số 44/2002/QĐ-TTg ngày 21/3/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng chứng từ điện tử làm chứng từ kế toán để hạch toán và thanh toán vốn của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán. | **-** Căn cứ pháp lý:Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10; Luật các Tổ chức tín dụng số 02/1997/QH10; Pháp lệnh Kế toán và Thống kê 1998; Nghị định số 64/2001/NĐ-CP ngày 20/9/2001 về hoạt động thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đều đã hết hiệu lực.  **-** Nội dung:Nội dung chính Quyết định đã được quy định tại Luật Kế toán 2015  **+** Điều 2 đã được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 17 Luật Kế toán 2015 về chứng từ điện tử; tại Điều 16 Luật Kế toán 2015 về nội dung chứng từ kế toán; và tại khoản 4 Điều 19 Luật Kế toán 2015 về chữ ký điện tử.  **+** Điều 6 đã được quy định tại khoản 3 Điều 17 Luật Kế toán 2015 và khoản 2 Điều 10 Nghị định 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 hướng dẫn Luật Kế toán 2015.  + Các Điều khoản còn lại là quy đinh chung (trách nhiệm, đối tượng áp dụng, điều khoản thi hành, tổ chức thực hiện) | Ngân hàng nhà nước |  | - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề xuất tại Công văn số 1852NHNN-PC ngày 14/3/2025. |
|  | Quyết định số 63/2002/QĐ-TTg ngày 20/5/2002 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai | 1. Về căn cứ ban hành: Căn cứ ban hành là Pháp lệnh phòng, chống lụt bão đã được sửa đổi, bổ sung ngày 24/8/2000 và Pháp lệnh đê điều ngày 24/8/2000. Hiện tại, 02 văn bản này đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bởi Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13; Luật Đê điều số 79/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14.  2. Về nội dung: Nội dung của Quyết định này đã được quy định tại Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Đê điều, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết môt số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều. | Bộ NN&PTNT |  | - Bộ NN&PTNT đề xuất tại Công văn số 1561/BNN-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 132/2002/QĐ-TTg ngày 08/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về giải quyết đất sản xuất và đất ở cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên | 1. Căn cứ ban hành  + Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25/12/2001; Luật Đất đai ngày 14/7/1993 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đất đai ngày 02/12/1998; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đất đai ngày 29/6/2001. Tuy nhiên, Luật Tổ chức Chính phủ 2001 đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bởi Luật Tổ chức Chính phủ 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019); Luật Đất đai 1993 (được sửa đổi, bổ sung năm 1998, 2001) đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bởi Luật Đất đai năm 2003, Luật Đất đai 2013, Luật Đất đai 2024.  + Về chủ trương: Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 18 tháng 01 năm 2002 của Bộ Chính trị đã được tổng kết đánh giá bởi Kết luận số 12-KL/TW ngày 24/10/2011 của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì Hội nghị tổng kết Nghị quyết số 10 và Kết luận số 12 của Bộ Chính trị về phát triển Tây Nguyên ngày 01/7/2022.  + Quyết định số 168/2001/QĐ-TTg ngày 30/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc định hướng dài hạn, kế hoạch 5 năm 2001 - 2005 và những giải pháp cơ bản phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên hiện không còn phù hợp.  2. Về nội dung  + Mức giao tối thiểu đất sản xuất nông nghiệp và đất ở: không còn phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai, mặt khác Nghị định số 163/1999/NĐ-CP ngày 16/11/1999 hết hiệu lực thi hành từ ngày 16/11/2004 (bị bãi bỏ bởi Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ).  + Quỹ đất để giao cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ: đã được các tỉnh Tây Nguyên giải quyết theo các chính sách thời kỳ đó như: Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 16/6/2003 của Bộ Chính trị, Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22/9/2004, Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ…hiện nay, các quy định này đã được thay thế bởi Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị, Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014, Nghị định số 04/2024/NĐ-CP ngày 12/01/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 118/2014/NĐ-CP.  + Kinh phí thực hiện tại Điều 5 được hướng dẫn bởi Thông tư số 41/2003/TT-BTC ngày 06/5/2003 của Bộ Tài chính, Thông tư này hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/01/2021 theo khoản 2 Điều 2 Thông tư số 103/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ Tài chính);  + Quy định nội dung tại các điều còn lại của Quyết định không còn phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật hiện nay, cụ thể: đối với việc giải quyết đất ở và đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số đã được quy định tại Luật Đất đai năm 2024 (Điều 16, Điều 66, Điều 67, Điều 79, Điều 112, Điều 114, Điều 118, Điều 157, Điều 181, Điều 260). | Bộ NN&PTNT |  | - Bộ NN&PTNT đề xuất tại Công văn số 1561/BNN-PC ngày 28/02/2025.  - Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường rà soát kỹ để bảo đảm việc bãi bỏ văn bản không tạo ra khoảng trống pháp lý. |
|  | Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám, chữa bệnh cho người nghèo | Theo Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg, “Quỹ khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo” là quỹ của Nhà nước, nguồn kinh phí hình thành từ ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành quy định như sau:  1. Khoản 11 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2017) quy định: “Ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. …”, thực tế không có nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ Quỹ; nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân và nguồn tài chính hợp pháp khác không ổn định.  2. Việc quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ Quỹ khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo tại Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg không còn phù hợp với các quy định tại Điều 89 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009, khoản 11 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Khoản 3 Điều 26 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Điều 111 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023.  3. Bộ Y tế có văn bản số 4147/BYT-KH-TC ngày 19/7/2024 gửi 63 tỉnh, thành phố báo cáo đánh giá về quá trình tổ chức thực hiện Quỹ và đề xuất phương án bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định hiện hành:  - Tổng số đã có 47/63 tỉnh gửi báo cáo, 45 tỉnh báo cáo là đã giải thể và/hoặc dừng hoạt động, dừng cấp ngân sách cho Quỹ. Còn 02 tỉnh vẫn duy trì Quỹ:  + Tỉnh Bình Định: Tỉnh vẫn đang cấp Ngân sách vì Bộ Tư pháp trả lời là QĐ 139 vẫn còn hiệu lực.  + Tỉnh Đắc Nông: Tỉnh vẫn cấp, đã chi tiêu ngân sách và xin Bộ Tài chính chỉ đạo cấp kinh phí bù cho phần đã tạm ứng.  + Có 30/47 tỉnh đề xuất bãi bỏ vì các quy định của Quỹ 139 không còn phù hợp với các quy định hiện hành.  + Có 3/47 tỉnh đề nghị giữ nguyên như cũ, mặc dù tỉnh báo cáo là các quy định của Quỹ đã không còn phù hợp.  + Có 14/47 tỉnh không đề cập đến việc bãi bỏ hay sửa đổi, bổ sung.  + Còn 16 tỉnh không gửi báo cáo.  - Uỷ ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội 15 có kiến nghị tại văn bản số 2412/UBTCNS15 ngày 17/09/2024: “Xem xét tham mưu cho Chính phủ điều chỉnh hoặc huỷ bỏ Quyết định 139/2002/QĐ-TTg và Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg”.  4. Bộ Tài chính có: Công văn số 2790/BTC-HCSN ngày 28/3/2023 về hoạt động của Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo, trong đó đề nghị Bộ Y tế hướng dẫn địa phương không cấp kinh phí hoạt động (chi quản lý Quỹ và chi hỗ trợ cho các đối tượng) cho Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo từ nguồn ngân sách nhà nước, đồng thời tổ chức hoạt động của Quỹ theo các quy định hiện hành về Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo, từ ngày 01/01/2024 thực hiện theo quy định tại Điều 111 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023, khoản 3 Điều 26 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Công văn số 4131/BTC-HCSN ngày 22/4/2024 về rà soát các văn bản về Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo, trong đó đã có ý kiến việc ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Quỹ khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo, như vậy việc quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ Quỹ khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo tại Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg không còn phù hợp với các quy định hiện hành. | Bộ Y tế | Bộ Tài chính | - Bộ Y tế đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 274/BC-BYT ngày 06/3/2025. |
|  | Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 phê duyệt “Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng” | - Ngày 01/10/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1788/QĐ-TTg về việc phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020. Theo đó, tại Mục IV của Kế hoạch đã lồng ghép 43 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng còn tồn đọng, chưa hoàn thành xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 vào trong Kế hoạch thực hiện của Quyết định số 1788/QĐ-TTg.  - Ngày 13/5/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 40/2019/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường, theo đó, đã bãi bỏ Điều 34 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường về việc hướng dẫn việc kiểm tra, đánh giá kết quả và xác nhận hoàn thành các biện pháp xử lý triệt để ô nhiễm môi trường tại các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.  - Ngày 31/12/2019, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 24/2019/TT-BTNMT về việc sửa đổi và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành, liên tịch ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, trong đó, tại điểm a khoản 4 Điều 2 của Thông tư này đã bãi bỏ Quyết định số 10/2006/QĐ BTNMT ngày 21/8/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định chứng nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg.  - Theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020) cấm quy định thủ tục hành chính trong Thông tư, trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao. Luật Bảo vệ môi trường không giao Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư hướng dẫn về trình tự, thủ tục xác nhận cơ sở hoàn thành xử lý triệt để ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.  Do vậy Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 phê duyệt “Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng” chỉ có giới hạn thực hiện đến năm 2012 và đã được chuyển tiếp thực hiện theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg đến năm 2020. Kết thúc kế hoạch năm 2020, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có báo cáo kết quả thực hiện, trên cơ sở chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để đôn đốc xử lý dứt điểm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng còn tồn đọng theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg. | Bộ Tài nguyên và môi trường |  | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 256/2003/QĐ-TTg ngày 02/12/2003 phê duyệt chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 | Văn bản này có giai đoạn thực hiện đến năm 2020.  Hiện nay, đã được thay thế bằng Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. | Bộ Tài nguyên và môi trường |  | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 53/2004/QĐ-TTg ngày 05/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích đầu tư tại Khu công nghệ cao. | Tại Điều 1 Quyết định số 53/2004/QĐ-TTg quy định phạm vi điều chỉnh của văn bản là quy định một số chính sách khuyến khích đối với dự án đầu tư tại các Khu công nghệ cao theo Điều 5 Quy chế Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28/8/2003 của Chính phủ. Tuy nhiên, Nghị định số 99/2003/NĐ-CP đã được thay thế bởi Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 của Chính phủ quy định về khu công nghệ cao. Theo đó, Nghị định số 10/2024/NĐ-CP không quy định Thủ tướng Chính phủ ban hành các chính sách khuyến khích đầu tư tại Khu công nghệ cao.  Ngoài ra, các chính sách ưu đãi về thuế; ưu đãi về sử dụng đất; vốn, tín dụng và bảo lãnh; xuất nhập cảnh, cư trú quy định tại Quyết định số 53/2004/QĐ-TTg đã không còn được áp dụng trên thực tế do được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn (Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2013, năm 2014, năm 2020, năm 2022); Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2007 (sửa đổi, bổ sung năm 2012, năm 2014); Luật Đầu tư năm 2020 (sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2023); Luật Đất đai năm 2024;…). | Bộ Khoa học và Công nghệ |  | - Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất tại Công văn số 294/BKHCN-PC ngày 22/3/2025. |
|  | Quyết định số 179/2004/QĐ-TTg ngày 06/10/2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020. | Văn bản này có giai đoạn thực hiện đến năm 2020.  Ngày 03/6/2020,Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” để thực hiện cho giai đoạn mới. Bên cạnh đó, để triển khai thực hiện nội dung này, ngày 10/3/2021, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 417/QĐ-BTNMT phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số tài nguyên và môi trường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo. | Bộ Tài nguyên và môi trường | Bộ Khoa học và Công nghệ | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 81/2006/QĐ-TTg ngày 14/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước đến năm 2020. | Nội dung văn bản này quy định giai đoạn thực hiện đến năm 2020 và căn cứ ban hành là Luật Tài nguyên nước ngày 20/5/1998. Hiện nay, Luật Tài nguyên nước năm 2023 đã được Quốc hội khoá XV thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024 với rất nhiều nội dung mới về quản lý, bảo vệ, điều hòa, phân phối, phục hồi, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra. Đồng thời, Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã ban hành các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023. Nhiều nội dung của Quyết định nêu trên không còn phù hợp trong giai đoạn hiện nay. | Bộ Tài nguyên và môi trường |  | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 112/2006/QĐ-TTg ngày 24/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 | - Căn cứ pháp lý: Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001 đã hết hiệu lực.  - Nội dung: Quyết định số 112/2006/QĐ-TTg hiện không còn áp dụng trên thực tế do hết thời gian thực hiện trong văn bản (giai đoạn 2010 - 2020), đồng thời, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 986/QĐ-NHNN ngày 8 tháng 8 năm 2018 về việc phê duyện chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. | Ngân hàng nhà nước |  | - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đề xuất tại Công văn số 1852NHNN-PC ngày 14/3/2025. |
|  | Quyết định số 111/2007/QĐ-TTg ngày 20/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế phối hợp giữa Bộ Quốc phòng với Bộ Công nghiệp, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong quản lý nhà nước về công nghiệp quốc phòng | - Các căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực, các quy định không còn được áp dụng trên thực tiễn nhưng chưa có văn bản xác định hết hiệu lực, cụ thể là:  ***- Về chủ thể triển khai:*** Bộ Công nghiệp không còn tồn tại do sáp nhập với Bộ Công Thương từ ngày 31/7/2007.  ***- Căn cứ ban hành hết hiệu lực:***  + Luật Tổ chức chính phủ ngày 25/12/2001 đã hết hiệu lực.  + Nghị định số 42/2006/NĐ-CP ngày 24/4/2006 của Chính phủ về công nghiệp quốc phòng đã hết hiệu lực vì lĩnh vực Công nghiệp quốc phòng đã được điều chỉnh bằng Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng (số 02/2008/PL-UBTVQH12 ngày 06/01/2008). Đồng thời, Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng cũng sẽ hết hiệu lực từ ngày 01/7/2025 (*khi Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp có hiệu lực*).  + Nghị định số 132/2004/NĐ-CP ngày 04/6/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Động viên công nghiệp: Pháp lệnh động viên Công nghiệp sẽ hết hiệu lực từ ngày 01/7/2025 *(khi Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp có hiệu lực).* Theo đó, Nghị định số 132/2004/NĐ-CP cũng sẽ hết hiệu lực.  + Nghị định số 144/2005/NĐ-CP ngày 16/11/2005 của Chính phủ quy định về công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong xây dựng và triển khai thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch: Từ khi Bộ Công nghiệp bị sáp nhập (31/7/2007), các nội dung được quy định trong Quyết định số 111/2007/QĐ-TTg được thực hiện theo Quy chế làm việc của Chính phủ và chức năng của các Bộ, ngành, địa phương. Ngày 20/02/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 241/QĐ-TTg về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước về xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh (Mật); theo đó thành phần Ban Chỉ đạo gồm Thủ tướng Chính phủ và một số Bộ trưởng các bộ có liên quan đến xây dựng chiến lược phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh, trong đó có Bộ trưởng Bộ Công Thương.  Thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Công nghiệp, an ninh và động viên công nghiệp tại Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 07/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc phòng đang xây dựng dự thảo và dự kiến trong tháng 5/2025 sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Ban Chỉ đạo Nhà nước về công nghiệp quốc phòng, an ninh (thay thế Quyết định số 241/QĐ-TTg). | Bộ  Quốc phòng |  | - Bộ Quốc phòng đề xuất tại Công văn số 920/BQP-PC ngày 07/02/2025.  - Bộ Quốc phòng đề xuất thời điểm hết hiệu lực từ 01/7/2025. |
|  | Quyết định số 116/2007/QĐ-TTg ngày 23/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 | Văn bản này có giai đoạn thực hiện đến năm 2020 và căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định là Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/6/2005 đã hết hiệu lực kể từ ngày 01/7/2011. Mặt khác, hiện nay, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 680/QĐ TTg ngày 10/6/2023. Do vậy, Quyết định số 116/2007/QĐ-TTg không còn đối tượng điều chỉnh, không còn được áp dụng trên thực tế. | Bộ Tài nguyên và môi trường |  | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025.  - Quyết định số 116/2007/QĐ-TTg đã được bãi bỏ bởi Quyết định 35/2021/QĐ-TTg ngày 24/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, đề xuất đưa ra khỏi danh mục văn bản đề xuất bãi bỏ. |
|  | Quyết định số 171/2007/QĐ-TTg ngày 14/11/2007 về việc thành lập Ủy ban bảo vệ môi trường lưu vực sông Cầu | Thực hiện  (i) Quyết định số 174/2006/QĐ-TTg ngày 28/07/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể bảo vệ và phát triển bền vững môi trường sinh thái, cảnh quan lưu vực sông (LVS) Cầu  (ii) Quyết định số 171/2007/QĐ-TTg ngày 14/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Bảo vệ môi trường (BVMT) LVS Cầu;  (iii) Quyết định số 57/2008/QĐ-TTg ngày 24/04/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể bảo vệ môi trường LVS Nhuệ - sông Đáy đến năm 2020;  (iv) Quyết định số 1404/QĐ-TTg ngày 31/08/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban bảo vệ môi trường LVS Nhuệ - sông Đáy;  (v) Quyết định số 187/2007/QĐ-TTg ngày 03/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai đến năm 2020;  (vi) Quyết định số 157/2008/QĐ-TTg ngày 01/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai.  Thực hiện nội dung nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trên 03 LVS và các bộ, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ, thực hiện 03 Đề án bảo vệ môi trường LVS.  Trên cơ sở các báo cáo tổng kết 03 Đề án bảo vệ môi trường LVS tại các địa phương và các bộ, ngành liên quan, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng báo cáo tổng hợp chung về kết quả thực hiện 03 Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Báo cáo số 53/BC-BTNMT ngày 02/7/2021.  Thực tế từ năm 2020 đến nay, các Ủy ban bảo vệ môi trường lưu vực sông Cầu, Nhuệ - Đáy, Đồng Nai không có bất cứ hoạt động gì do đã hết thời hạn thực hiện các mục tiêu đến năm 2020 cùng thời gian với Đề án bảo vệ môi trường LVS kết thúc năm 2020. | Bộ Tài nguyên và môi trường |  | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 14/2008/QĐ-TTg ngày 22/01/2008 về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học ở Việt Nam đến năm 2020. | Văn bản này có giai đoạn thực hiện đến năm 2020. Mặt khác hiện nay, các nội dung nay đã đã được điều chỉnh tại Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 21/4/2017 về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển công nghiệp sinh học đến năm 2030. Tuy nhiên, Quyết định số 14/2008/QĐ-TTg được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dựa trên đề xuất của Bộ Khoa học và Công nghệ và giao Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan tổ chức thực hiện. Quyết định số 14/2008/QĐ-TTg là kế hoạch nhằm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong nhiều lĩnh vực “nông - lâm - ngư nghiệp, công nghiệp chế biến thực phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm, y - dược và bảo vệ sức khỏe con người, bảo vệ môi trường”, lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học chỉ là một phần trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Do vậy, đối với việc đề xuất bãi bỏ Quyết định số 14/2008/QĐ-TTg, đề nghị Quý Bộ xem xét thêm ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì đề xuất xây dựng văn bản này để báo cáo việc bãi bỏ Quyết định số 14/2008/QĐ-TTg. | Bộ Tài nguyên và môi trường | Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng QĐ 14/2008 | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 33/2008/QĐ-TTg ngày 27/02/2008 của Thủ tướng Chính phủphê duyệt Chiến lược phát triển ngành Đo đạc và Bản đồ Việt Nam đến năm 2020. | Văn bản này có giai đoạn thực hiện đến năm 2020, không còn phù hợp với tình hình thực tiễn; đồng thời Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 27/3/2023 phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Đo đạc và Bản đồ Việt Nam và xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. | Bộ Tài nguyên và môi trường |  | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 69/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư Chương trình 135 giai đoạn II và danh sách xã ra khỏi diện đầu tư của chương trình 135 giai đoạn II. | - Ủy ban dân tộc: Đã hết giai đoạn triển khai thực hiện.  - Bộ NN&PTNT có ý kiến tại Công văn 1561 ngày 28/02/2025: Chương trình 135 đã kết thúc giai đoạn thực hiện; hiện nay đối tượng các xã khu vực 2, khu vực 3, khu vực 1 đã được quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực 3, khu vực 2, khu vực 1 thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền Núi giai đoạn 2021 -2030 (Quyết định số 1719/QĐ-TTg). | Bộ Dân tộc và Tôn giáo | - Bộ Tài chính  - Bộ Xây dựng  - Bộ Nông nghiệp và Môi trường | - Bộ Dân tộc và Tôn giáo đề xuất tại Công văn số 09/BDTTG-PC ngày 06/3/2025.  - Đã được công bố ngưng hiệu lực tại Quyết định 187/QĐ-UBDT ngày 01/04/2024 của Ủy ban dân tộc. |
|  | Quyết định số 157/2008/QĐ-TTg 01/12/2008 về việc thành lập Ủy ban bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai. | Thực hiện  (i) Quyết định số 174/2006/QĐ-TTg ngày 28/07/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể bảo vệ và phát triển bền vững môi trường sinh thái, cảnh quan lưu vực sông (LVS) Cầu  (ii) Quyết định số 171/2007/QĐ-TTg ngày 14/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Bảo vệ môi trường (BVMT) LVS Cầu;  (iii) Quyết định số 57/2008/QĐ-TTg ngày 24/04/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể bảo vệ môi trường LVS Nhuệ - sông Đáy đến năm 2020;  (iv) Quyết định số 1404/QĐ-TTg ngày 31/08/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban bảo vệ môi trường LVS Nhuệ - sông Đáy;  (v) Quyết định số 187/2007/QĐ-TTg ngày 03/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai đến năm 2020;  (vi) Quyết định số 157/2008/QĐ-TTg ngày 01/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai.  Thực hiện nội dung nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trên 03 LVS và các bộ, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ, thực hiện 03 Đề án bảo vệ môi trường LVS.  Trên cơ sở các báo cáo tổng kết 03 Đề án bảo vệ môi trường LVS tại các địa phương và các bộ, ngành liên quan, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng báo cáo tổng hợp chung về kết quả thực hiện 03 Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Báo cáo số 53/BC-BTNMT ngày 02/7/2021.  Thực tế từ năm 2020 đến nay, các Ủy ban bảo vệ môi trường lưu vực sông Cầu, Nhuệ - Đáy, Đồng Nai không có bất cứ hoạt động gì do đã hết thời hạn thực hiện các mục tiêu đến năm 2020 cùng thời gian với Đề án bảo vệ môi trường LVS kết thúc năm 2020. | Bộ Tài nguyên và môi trường |  | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 51/2009/QĐ-TTg ngày 08/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phái đoàn đại diện thường trực nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bên cạnh Liên hợp quốc, Tổ chức Thương mại thế giới và các tổ chức quốc tế khác tại Giơ-ne-vơ | * Căn cứ ban hành văn bản đã hết hiệu lực: i) Pháp lệnh về Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 1993 đã hết hiệu lực từ ngày 02/09/2009; Nghị định số 15/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ hết hiệu lực ngày 04/02/2008. * Nội dung văn bản không phù hợp với quy định pháp luật hiện hành:  1. Theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quyết định cụ thể về cơ cấu tổ chức và nhân sự của từng cơ quan đại diện. Bộ trưởng Bộ Ngoại giao đã ban hành Quyết định số 1217/QĐ-BNG ngày 06/05/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài (trong đó bao gồm Phái đoàn đại diện thường trực nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bên cạnh Liên hợp quốc, Tổ chức Thương mại thế giới và các tổ chức quốc tế khác tại Giơ-ne-vơ). 2. Một số nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 Quyết định không phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành: Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2009, sửa đổi năm 2017 và Luật Điều ước quốc tế năm 2016 không quy định chức năng “tham gia ký kết, gia nhập điều ước quốc tế theo quy định của pháp luật”; Quyết định không quy định chức năng “hỗ trợ và bảo vệ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài” như quy định tại Điều 9 Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2009, sửa đổi năm 2017.   - Trên thực tế, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phái đoàn đại diện thường trực nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bên cạnh Liên hợp quốc, Tổ chức Thương mại thế giới và các tổ chức quốc tế khác tại Giơ-ne-vơ được thực hiện theo quy định của Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài năm 2009, sửa đổi năm 2017 và Quyết định số 1217/QĐ-BNG ngày 06/05/2011 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài. | Bộ Ngoại giao |  | - Bộ Ngoại giao đề xuất tại Công văn số 910/BNG-PLQT ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 122/2009/QĐ-TTg ngày 09/10/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia giai đoạn 2009-2010 | Quyết định số 122/2009/QĐ-TTg căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 80 Luật Du lịch năm 2005. Hiện nay, Luật Du lịch năm 2005 đã được thay thế bằng Luật Du lịch năm 2017.  Hiện nay không còn thực hiện Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia mà thay bằng các kế hoạch xúc tiến, quảng bá du lịch hàng năm.  Khoản 1 Điều 68 Luật Du lịch năm 2017 giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình xúc tiến du lịch quốc gia; điều phối các hoạt động xúc tiến du lịch liên vùng, liên tỉnh, vì vậy hàng năm Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành các chương trình, kế hoạch xúc tiến du lịch quốc gia. Quyết định số 122/2009/QĐ-TTg đã hết giai đoạn thực hiện, không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội hiện nay. | Bộ VHTTDL |  | - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất tại Công văn số 865/BVHTTDL-PC ngày 03/3/2025. |
|  | Quyết định 84/2010/QĐ-TTg ngày 15/12/2010 về việc ban hành Quy chế khai thác dầu khí | Theo quy định tại Điều 15 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2025, các nội dung mang tính hướng dẫn về mặt kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ không còn phù hợp trong Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.  Ngày 06/01/2025 Bộ Công Thương đã có Văn bản số 59/BCT-DKT báo cáo Thủ tướng Chính phủ xin chủ trương bãi bỏ các Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg và số 84/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. | Bộ  Công Thương |  | - Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025.  - Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 của Chính phủ để triển khai Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội: Giao Bộ Công Thương tham mưu xây dựng văn bản **thay thế (không phải bãi bỏ).**  - Đề nghị Bộ Công Thương thông tin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về Văn bản số 59/BCT-DKT của Bộ Công Thương? |
|  | Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam (được sửa đổi bởi Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg) | - Căn cứ pháp lý để ban hành các văn bản quy phạm pháp luật này đã hết hiệu lực (như Luật Điện lực 2004, Luật Đầu tư 2005, Luật Xây dựng 2003, Luật Bảo vệ môi trường 2005); Các quy định không còn được áp dụng trên thực tế do Luật Điện lực 2024 (có hiệu lực từ ngày 01/02/2025) đã điều chỉnh những nội dung quy định tại các văn bản này.  - Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 của Chính phủ để triển khai Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội: Phụ lục kèm theo giao Bộ Công Thương tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản gồm: QĐ 39/2018, QĐ 37/2011, QĐ 31/2014, QĐ 24/2014, QĐ 08/2020. | Bộ  Công Thương | Bộ Tài chính | - Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025.  - Đề nghị Bộ Công Thương thông tin về việc: (i) Tình hình ban hành Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 241/NQ-CP; (ii) Việc bãi bỏ văn bản này có tạo ra khoảng trống pháp lý không? |
|  | Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo | Theo Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg, “Quỹ khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo” là quỹ của Nhà nước, nguồn kinh phí hình thành từ ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành quy định như sau:  1. Khoản 11 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2017) quy định: “Ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. …”, thực tế không có nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ Quỹ; nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân và nguồn tài chính hợp pháp khác không ổn định.  2. Việc quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ Quỹ khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo tại Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg không còn phù hợp với các quy định tại Điều 89 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009, khoản 11 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Khoản 3 Điều 26 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Điều 111 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023.  3. Bộ Y tế có văn bản số 4147/BYT-KH-TC ngày 19/7/2024 gửi 63 tỉnh, thành phố báo cáo đánh giá về quá trình tổ chức thực hiện Quỹ và đề xuất phương án bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định hiện hành:  - Tổng số đã có 47/63 tỉnh gửi báo cáo, 45 tỉnh báo cáo là đã giải thể và/hoặc dừng hoạt động, dừng cấp ngân sách cho Quỹ. Còn 02 tỉnh vẫn duy trì Quỹ:  + Tỉnh Bình Định: Tỉnh vẫn đang cấp Ngân sách vì Bộ Tư pháp trả lời là QĐ 139 vẫn còn hiệu lực (theo Công văn số 2963/SYT-KHTC ngày 31/7/2024 của Sở Y tế tỉnh Bình Định).  + Tỉnh Đắc Nông: Từ ngày 04/5/2023 đến nay, tỉnh đã dừng chi chế độ. Tuy nhiên, tỉnh đề xuất Bộ Y tế có văn bản xin ý kiến Bộ Tài chính xử lý đối với kinh phí phát sinh đã tạm ứng chi nhưng chưa được hoàn ứng (theo Công văn số 2370/SYT-KHTC ngày 30/7/204 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông).  + Có 30/47 tỉnh đề xuất bãi bỏ vì các quy định của Quỹ 139 không còn phù hợp với các quy định hiện hành.  + Có 3/47 tỉnh đề nghị giữ nguyên như cũ, mặc dù tỉnh báo cáo là các quy định của Quỹ đã không còn phù hợp.  + Có 14/47 tỉnh không đề cập đến việc bãi bỏ hay sửa đổi, bổ sung.  + Còn 16 tỉnh không gửi báo cáo.  - Uỷ ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội 15 có kiến nghị tại văn bản số 2412/UBTCNS15 ngày 17/09/2024: “Xem xét tham mưu cho Chính phủ điều chỉnh hoặc huỷ bỏ Quyết định 139/2002/QĐ-TTg và Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg”.  4. Bộ Tài chính có: Công văn số 2790/BTC-HCSN ngày 28/3/2023 về hoạt động của Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo, trong đó đề nghị Bộ Y tế hướng dẫn địa phương không cấp kinh phí hoạt động (chi quản lý Quỹ và chi hỗ trợ cho các đối tượng) cho Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo từ nguồn ngân sách nhà nước, đồng thời tổ chức hoạt động của Quỹ theo các quy định hiện hành về Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo, từ ngày 01/01/2024 thực hiện theo quy định tại Điều 111 Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023, khoản 3 Điều 26 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Công văn số 4131/BTC-HCSN ngày 22/4/2024 về rà soát các văn bản về Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo, trong đó đã có ý kiến việc ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Quỹ khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo, như vậy việc quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ Quỹ khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo tại Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg, Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg không còn phù hợp với các quy định hiện hành. | Bộ Y tế | Bộ Tài chính | - Bộ Y tế đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 274/BC-BYT ngày 06/3/2025 |
|  | Quyết định số 41/2012/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng phiên tòa, phiên họp giải quyết việc dân sự | - Pháp lệnh số 05/2024/UBTVQH15 ngày 11/12/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chi phí tố tụng (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) đã điều chỉnh toàn bộ các nội dung của Quyết định số 41/2012/QĐ-TTg. | Bộ  Quốc phòng | TANDTC  VKSNDTC | - Bộ Quốc phòng đề xuất tại Công văn số 920/BQP-PC ngày 07/02/2025.  - Tại cuộc họp Tổ soạn thảo, các đại diện của Bộ Quốc phòng đề xuất xin rút việc bãi bỏ Quyết định số 41/2012/QĐ-TTg do sẽ tạo ra khoảng trống pháp lý.  - Quyết định số 41/2012/QĐ-TTg do TANDTC và VKSNDTC chủ trì tham mưu xây dựng, do đó, đề nghị TANDTC và VKSNDTC cho ý kiến về việc bãi bỏ văn bản này. |
|  | Quyết định số 11/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ cấm xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán mẫu vật một số loài động vật hoang dã thuộc các Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp | 1. Về căn cứ ban hành  + Luật Tổ chức Chính phủ số 32/2001/QH10 đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13.  + Luật bảo vệ và phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004 đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Luật Lâm nghiệp 2017.  + Nghị định số 82/2006/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, nhập nội từ biển, quá cảnh, nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Nghị định số Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.  2. Về nội dung  Luật Quản lý Ngoại thương, Nghị định 69/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý ngoại thương, Nghị định của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi CITES đã quy định cụ thể về xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán mẫu vật một số loài động vật hoang dã thuộc các Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp. | Bộ NN&PTNT | Bộ Công Thương | - Bộ NN&PTNT đề xuất tại Công văn số 1561/BNN-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 24/2014/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện sinh khối tại Việt Nam (được sửa đổi bởi Quyết định số 08/2020/QĐ-TTg) | - Căn cứ pháp lý để ban hành các văn bản quy phạm pháp luật này đã hết hiệu lực (như Luật Điện lực 2004, Luật Đầu tư 2005, Luật Xây dựng 2003, Luật Bảo vệ môi trường 2005); Các quy định không còn được áp dụng trên thực tế do Luật Điện lực 2024 (có hiệu lực từ ngày 01/02/2025) đã điều chỉnh những nội dung quy định tại các văn bản này.  - Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 của Chính phủ để triển khai Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội: Phụ lục kèm theo giao Bộ Công Thương tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản gồm: QĐ 39/2018, QĐ 37/2011, QĐ 31/2014, QĐ 24/2014, QĐ 08/2020. | Bộ  Công Thương | Bộ Tài chính | - Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025.  - Đề nghị Bộ Công Thương thông tin về việc: (i) Tình hình ban hành Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 241/NQ-CP; (ii) Việc bãi bỏ văn bản này có tạo ra khoảng trống pháp lý không (ví dụ: khoản 4 Điều 11 Quyết định số 24/2014/QĐ-TTg quy định *“Thời hạn của hợp đồng mua bán điện cho các dự án điện sinh khối là hai mươi (20) năm kể từ ngày vận hành thương mại”*). |
|  | Quyết định số 31/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn tại Việt Nam | - Căn cứ pháp lý để ban hành các văn bản quy phạm pháp luật này đã hết hiệu lực (như Luật Điện lực 2004, Luật Đầu tư 2005, Luật Xây dựng 2003, Luật Bảo vệ môi trường 2005); Các quy định không còn được áp dụng trên thực tế do Luật Điện lực 2024 (có hiệu lực từ ngày 01/02/2025) đã điều chỉnh những nội dung quy định tại các văn bản này.  - Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 của Chính phủ để triển khai Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội: Phụ lục kèm theo giao Bộ Công Thương tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản gồm: QĐ 39/2018, QĐ 37/2011, QĐ 31/2014, QĐ 24/2014, QĐ 08/2020. | Bộ  Công Thương | Bộ Tài chính | - Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025.  - Đề nghị Bộ Công Thương thông tin về việc: (i) Tình hình ban hành Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 241/NQ-CP; (ii) Việc bãi bỏ văn bản này có tạo ra khoảng trống pháp lý không (ví dụ: khoản 4 Điều 11 Quyết định số 31/2014/QĐ-TTg quy định: *“Thời hạn của Hợp đồng mua bán điện cho các dự án phát điện sử dụng chất thải rắn là 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại”).* |
|  | Quyết định số 39/2014/QĐ-TTg ngày 15/7/2014 của Thủ tướng  Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam | Ngày 28/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 43/2025/NĐ-CP quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (thay thế Nghị định số 01/2023/NĐ-CP). Theo đó, Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam đã được tổ chức lại thành Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam (Khoản 16 Điều 3).  Ngày 11/3/2025, Bộ trưởng Bộ hóa, Thể thao và Du lịch cũng đã ban hành Quyết định số 618/QĐ-BVHTTDL quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam.  Việc bãi bỏ văn bản không tạo ra khoảng trống pháp lý. | Bộ VHTTDL |  | - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất tại Công văn số 865/BVHTTDL-PC ngày 03/3/2025. |
|  | Quyết định 49/2017/QĐ-TTg ngày 21/12/2017 về việc thu dọn các công trình, thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dầu khí | Theo quy định tại Điều 15 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2025, các nội dung mang tính hướng dẫn về mặt kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ không còn phù hợp trong Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.  Ngày 06/01/2025 Bộ Công Thương đã có Văn bản số 59/BCT-DKT báo cáo Thủ tướng Chính phủ xin chủ trương bãi bỏ các Quyết định số 49/2017/QĐ-TTg và số 84/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. | Bộ  Công Thương |  | - Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025.  - Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 của Chính phủ để triển khai Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội: Giao Bộ Công Thương tham mưu xây dựng văn bản **thay thế (không phải bãi bỏ).**  - Đề nghị Bộ Công Thương thông tin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về Văn bản số 59/BCT-DKT của Bộ Công Thương? |
|  | Quyết định số 04/2018/QĐ-TTg ngày 23/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả, phương thức hoàn trả, quy định chế độ thu, quản lý, sử dụng chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản do nhà nước đã đầu tư. | Ngày 11/01/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 10/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản (có hiệu lực từ ngày 01/3/2025). Theo đó, tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 10/2025/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP theo hướng bỏ quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP và quy định trực tiếp tại Nghị định các quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả, phương thức hoàn trả, chế độ thu, quản lý, sử dụng chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản do nhà nước đã đầu tư. Như vậy, kể từ ngày Nghị định số 10/2025/NĐ-CP có hiệu lực (ngày 01/3/2025), Quyết định số 04/2018/QĐ-TTg nêu trên không còn được áp dụng trên thực tế. | Bộ Tài nguyên và môi trường |  | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương. | Ngày 26 tháng 02 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 40/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương; theo đó không còn Tổng cục Quản lý thị trường trong cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương. Chức năng quản lý thị trường trong nước được tổ chức tại Cục Quản lý và phát triển thị trường trong nước)  Ngày 02/4/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 939/QĐ-BCT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý và phát triển thị trường trong nước | Bộ Công Thương |  | - Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025. |
|  | Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam | - Căn cứ pháp lý để ban hành các văn bản quy phạm pháp luật này đã hết hiệu lực (như Luật Điện lực 2004, Luật Đầu tư 2005, Luật Xây dựng 2003, Luật Bảo vệ môi trường 2005); Các quy định không còn được áp dụng trên thực tế do Luật Điện lực 2024 (có hiệu lực từ ngày 01/02/2025) đã điều chỉnh những nội dung quy định tại các văn bản này.  - Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 của Chính phủ để triển khai Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội: Phụ lục kèm theo giao Bộ Công Thương tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản gồm: QĐ 39/2018, QĐ 37/2011, QĐ 31/2014, QĐ 24/2014, QĐ 08/2020. | Bộ  Công Thương | Bộ Tài chính | - Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025.  - Đề nghị Bộ Công Thương thông tin về việc: (i) Tình hình ban hành Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 241/NQ-CP; (ii) Việc bãi bỏ văn bản này có tạo ra khoảng trống pháp lý không (ví dụ: khoản 3 Điều 1 Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg quy định: *“Giá mua điện tại khoản 1 Điều này được áp dụng cho một phần hoặc toàn bộ nhà máy điện gió nối lưới có ngày vận hành thương mại trước ngày 01 tháng 11 năm 2021 và được áp dụng 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại*”). |
|  | Quyết định số 02/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam. | - Căn cứ pháp lý để ban hành các văn bản quy phạm pháp luật này đã hết hiệu lực (như Luật Điện lực 2004, Luật Đầu tư 2005, Luật Xây dựng 2003, Luật Bảo vệ môi trường 2005); Các quy định không còn được áp dụng trên thực tế do Luật Điện lực 2024 (có hiệu lực từ ngày 01/02/2025) đã điều chỉnh những nội dung quy định tại các văn bản này.  - Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 của Chính phủ để triển khai Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội: Phụ lục kèm theo giao Bộ Công Thương tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản gồm: QĐ 39/2018, QĐ 37/2011, QĐ 31/2014, QĐ 24/2014, QĐ 08/2020. | Bộ  Công Thương | Bộ Tài chính | - Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025.  - Đề nghị Bộ Công Thương thông tin về việc: (i) Tình hình ban hành Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 241/NQ-CP; (ii) Việc bãi bỏ văn bản này có tạo ra khoảng trống pháp lý không?  - Quyết định số 02/2019/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg, vậy có xử lý hiệu lực của Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg không? |
|  | Quyết định số 03/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định xã, thôn hoàn thành mục tiêu Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020. | Đã hết giai đoạn triển khai thực hiện | Bộ Dân tộc và Tôn giáo |  | - Bộ Dân tộc và Tôn giáo đề xuất tại Công văn số 09/BDTTG-PC  - Đã được công bố ngưng hiệu lực tại Quyết định 187/QĐ-UBDT ngày 01/04/2024 của Ủy ban dân tộc.  - Đề nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo bổ sung lý do bãi bỏ chi tiết hơn, ví dụ: nội dung này hiện có được quy định tại văn bản nào không, còn đối tượng áp dụng không…? |
|  | Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ. | Theo quy định tại Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02/6/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng được tổ chức lại thành Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. Triển khai thực hiện Nghị định số 28/2023/NĐ-CP, ngày 27/3/2024, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký Quyết định số 489/QĐ-BKHCN ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.  - Ngày 02/3/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 55/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ. Theo đó tên gọi mới là Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.  - Ngày 03/3/2025, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Quyết đính số 163/QĐ-BKHCN quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.  Việc bãi bỏ văn bản không tạo ra khoảng trống pháp lý. | Bộ Khoa học và Công nghệ |  | - Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất tại Công văn số 294/BKHCN-PC ngày 22/3/2025. |
|  | Quyết định số 09/2019/QĐ-TTg ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ. | Lý do: Theo quy định tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 10/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc đã được chuyển giao từ Bộ Khoa học và Công nghệ về Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Ngày 21/02/2024, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.  Việc bãi bỏ văn bản không tạo ra khoảng trống pháp lý. | Bộ Khoa học và Công nghệ |  | - Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất tại Công văn số 294/BKHCN-PC ngày 22/3/2025. |
|  | Quyết định số 08/2020/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 24/2014/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện sinh khối tại Việt Nam | - Căn cứ pháp lý để ban hành các văn bản quy phạm pháp luật này đã hết hiệu lực (như Luật Điện lực 2004, Luật Đầu tư 2005, Luật Xây dựng 2003, Luật Bảo vệ môi trường 2005); Các quy định không còn được áp dụng trên thực tế do Luật Điện lực 2024 (có hiệu lực từ ngày 01/02/2025) đã điều chỉnh những nội dung quy định tại các văn bản này.  - Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 của Chính phủ để triển khai Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội: Phụ lục kèm theo giao Bộ Công Thương tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản gồm: QĐ 39/2018, QĐ 37/2011, QĐ 31/2014, QĐ 24/2014, QĐ 08/2020. | Bộ  Công Thương | Bộ Tài chính | *- Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025.*  *- Đề nghị Bộ Công Thương thông tin về việc: (i) Tình hình ban hành Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 241/NQ-CP; (ii) Việc bãi bỏ văn bản này có tạo ra khoảng trống pháp lý không (ví dụ: khoản 7 Điều 1 Quyết định số 08/2020/QĐ-TTg quy định “Thời hạn của hợp đồng mua bán điện đối với các dự án điện sinh khối là 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại. Sau thời gian này, việc gia hạn thời hạn hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm ký gia hạn hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới.”).* |
|  | Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời. | - Căn cứ pháp lý để ban hành các văn bản quy phạm pháp luật này đã hết hiệu lực (như Luật Điện lực 2004, Luật Đầu tư 2005, Luật Xây dựng 2003, Luật Bảo vệ môi trường 2005); Các quy định không còn được áp dụng trên thực tế do Luật Điện lực 2024 (có hiệu lực từ ngày 01/02/2025) đã điều chỉnh những nội dung quy định tại các văn bản này.  - Nghị quyết số 241/NQ-CP ngày 19/12/2024 của Chính phủ để triển khai Nghị quyết số 937/NQ-UBTVQH15 của Quốc hội: Phụ lục kèm theo giao Bộ Công Thương tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản gồm: QĐ 39/2018, QĐ 37/2011, QĐ 31/2014, QĐ 24/2014, QĐ 08/2020. | Bộ  Công Thương | Bộ Tài chính | - Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025.  - Đề nghị Bộ Công Thương thông tin về việc: (i) Tình hình ban hành Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật Điện lực để thay thế các nội dung tại một số văn bản theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 241/NQ-CP; (ii) Việc bãi bỏ văn bản này có tạo ra khoảng trống pháp lý không (ví dụ: khoản 3 Điều 4 quy định *“Thời hạn của hợp đồng mua bán điện đối với các dự án điện mặt trời nối lưới là 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại. Sau thời gian này, việc gia hạn thời hạn hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm ký gia hạn hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới”).* |
|  | Quyết định số 31/2020/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi Điều 5 Quyết định sổ 03/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí xác định xã, thôn hoàn thành mục tiêu Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020. | Đã hết giai đoạn triển khai thực hiện | Bộ Dân tộc và Tôn giáo |  | - Bộ Dân tộc và Tôn giáo đề xuất tại Công văn số 09/BDTTG-PC  - Đã được công bố ngưng hiệu lực tại Quyết định 187/QĐ-UBDT ngày 01/04/2024 của Ủy ban dân tộc |
|  | Quyết định số 10/2023/QĐ-TTg ngày 24/4/2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn trực thuộc Bộ Tài Nguyên và Môi trường. | Hiện nay, thực hiện việc sắp xếp, tổ chức bộ máy thì Tổng cục Khí tượng Thủy văn sẽ chuyển thành Cục Khí tượng Thủy văn và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Khí tượng Thủy văn sẽ do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành, theo đó Quyết định số 10/2023/QĐ-TTg nêu trên sẽ không còn được áp dụng từ ngày 01/3/2025.  - Ngày 25/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 35/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Theo khoản 23 Điều 3 Nghị định, tên gọi mới của Tổng cục là Cục Khí tượng Thủy văn.  - Ngày 01/3/2025, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 35/QĐ-BNNMT Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Khí tượng Thủy văn.  - Việc bãi bỏ văn bản không tạo khoảng trống pháp lý. | Bộ Tài nguyên và môi trường |  | - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất tại Công văn số 1427/BTNMT-PC ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 30/2023/QĐ-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài trực thuộc Bộ Ngoại giao | - Do ảnh hưởng của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, Ủy ban nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài trực thuộc Bộ Ngoại giao không còn là cơ quan cấp tổng cục như quy định tại Điều 1 Quyết định mà là cơ quan cấp cục.  - Ngày 24/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 28/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao. Trong đó, khoản 22 Điều 3 quy định tên gọi là “Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài”.  - Bộ Ngoại giao đã ban hành Quyết định số 636/QĐ-BNG ngày 06/3/2025 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài. Trên thực tế, việc thay đổi từ cấp Tổng cục xuống cấp Cục nhưng vẫn giữ nguyên tên gọi, con dấu.  - Việc bãi bỏ Quyết định số Quyết định số 30/2023/QĐ-TTg không tạo ra khoảng trống pháp lý. | Bộ Ngoại giao |  | - Bộ Ngoại giao đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 910/BNG-PLQT ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 31/2023/QĐ-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Biên giới quốc gia trực thuộc Bộ Ngoại giao | Do ảnh hưởng của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, Ủy ban biên giới quốc gia trực thuộc Bộ Ngoại giao không còn là cơ quan cấp tổng cục như quy định tại Điều 1 Quyết định mà là cơ quan cấp cục.  - Ngày 24/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 28/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao. Trong đó, khoản 21 Điều 3 quy định tên gọi là “Ủy ban Biên giới quốc gia.”.  - Bộ Ngoại giao đã ban hành Quyết định số 658/QĐ-BNG ngày 10/3/2025 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Biên giới quốc gia. Trên thực tế, việc thay đổi từ cấp Tổng cục xuống cấp Cục nhưng vẫn giữ nguyên tên gọi, con dấu.  - Việc bãi bỏ Quyết định số Quyết định số 31/2023/QĐ-TTg không tạo ra khoảng trống pháp lý. | Bộ Ngoại giao |  | - Bộ Ngoại giao đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 910/BNG-PLQT ngày 28/02/2025. |
|  | Quyết định số 05/2024/QĐ-TTg ngày 26/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về cơ chế điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân | Quyết định số 05/2024/QĐ-TTg có căn cứ pháp lý ban hành là Luật Điện lực năm 2004, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực năm 2012 và Luật sửa 09 luật về đầu tư năm 2022. Ngày 30/11/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Điện lực (sửa đổi) theo đó, đã bãi bỏ Luật Điện lực năm 2004 và Luật Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01/02/2025).  Điểm a, khoản 3 Điều 50 Luật Điện lực năm 2024 giao Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ chế, thời gian điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân.  Ngày 28/3/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 72/2025/NĐ-CP quy định về cơ chế, thời gian điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân (có hiệu lực từ ngày 28/3/2025). Do đó, Quyết định số 05/2024/QĐ-TTg không còn phù hợp, không được áp dụng trên thực tế. | Bộ  Công Thương |  | - Bộ Công Thương đề xuất bãi bỏ tại Công văn số 2155/BCT-PC ngày 27/3/2025. |
|  | Chỉ thị số 07/2000/CT-TTg ngày 30/3/2000 về tăng cường giữ gìn trật tự, trị an và vệ sinh môi trường tại các địa điểm tham quan, du lịch | Các nội dung về an ninh trật tự và vệ sinh môi trường tại các điểm du lịch được thực hiện theo quy định của Luật Du lịch 2017 và pháp luật có liên quan (Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 04/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch, Nghị quyết số 08- NQ/TW năm 2017 về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Chỉ thị số 08-CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững thời gian tới,...). | Bộ VHTTDL |  | - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất tại Công văn số 865/BVHTTDL-PC ngày 03/3/2025. |
|  | Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. | Nội dung Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg không còn phù hợp với tình hình thực tiễn của hoạt động giáo dục hiện nay | Bộ Giáo dục và Đào tạo |  | - Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất tại Công văn số 1399/BGDĐT-PC ngày 31/3/2025.  - Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung lý do bãi bỏ cụ thể hơn về mặt pháp lý, thực tiễn (nội dung này hiện có đang được quy định tại văn bản nào không, có còn đối tượng áp dung không).  - Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp giúp bản PDF Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg. |